CTCP TCO Holdings (HSX: TCO)

FireAnt

Ngày 31/03/2024	10,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	12.8%	**17.1%**	**-15.5%**

ROE (2023): 2.3% | +/- YoY ▼ 12.0%

	Q1/24	QoQ	YoY
DT thuần	492 tỷ VNĐ	▲ 492 ▲ 119974%	▲ 482 ▲ 4774%
LN gộp	20.1 tỷ VNĐ	▲ 20.0 ▲ 28649%	▲ 18.0 ▲ 854%
LN thuần	4.90 tỷ VNĐ	▼ 0.45 ▼ 8.5%	▲ 3.13 ▲ 177%
LN sau thuế	8.74 tỷ VNĐ	▲ 3.99 ▲ 84.1%	▲ 7.33 ▲ 520%

	2023	YoY
DT thuần	29.5 tỷ VNĐ	▼ 1,357 ▼ 97.9%
LN gộp	6.13 tỷ VNĐ	▼ 13.4 ▼ 68.6%
LN thuần	8.55 tỷ VNĐ	▼ 35.8 ▼ 80.7%
LN sau thuế	7.18 tỷ VNĐ	▼ 33.9 ▼ 82.5%

Kết quả kinh doanh

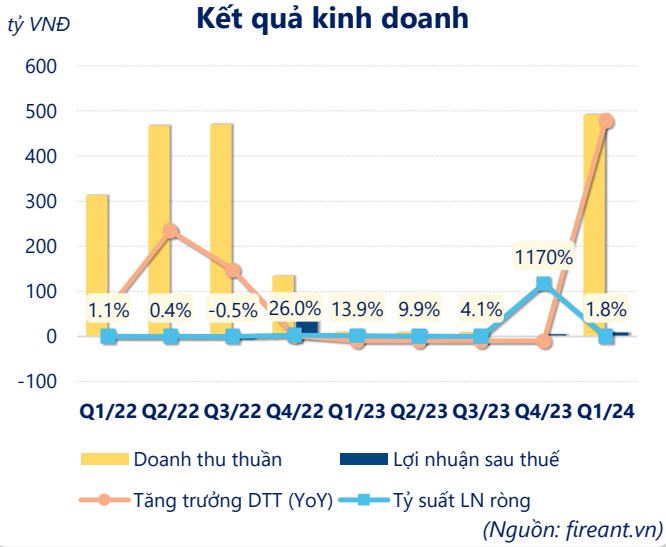

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

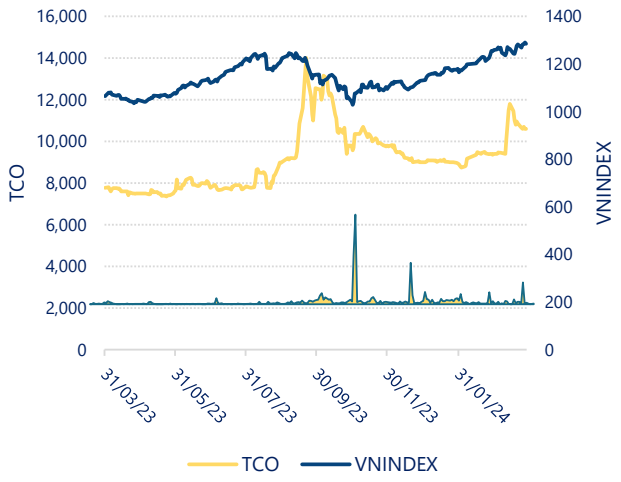

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP TCO Holdings (HSX: TCO)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

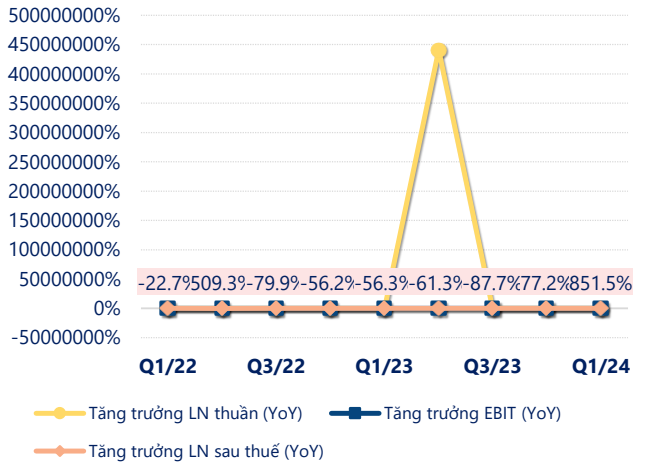

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

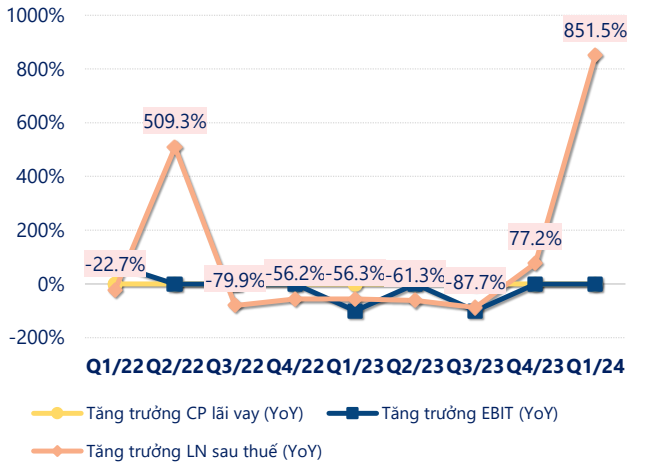

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

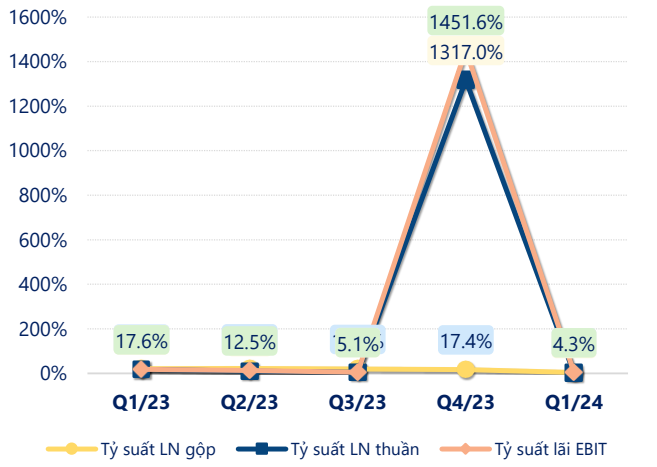

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

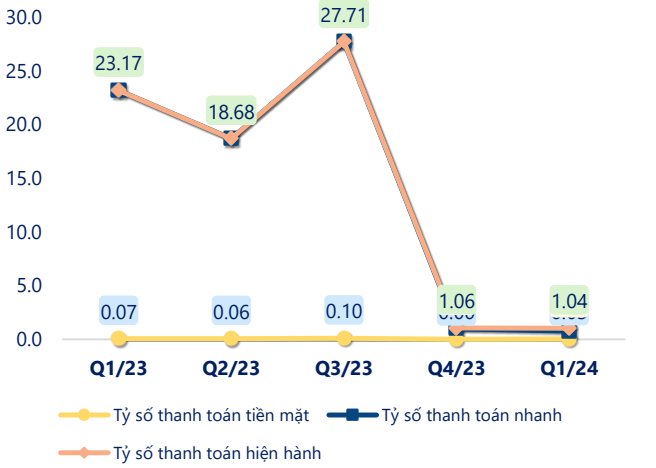

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

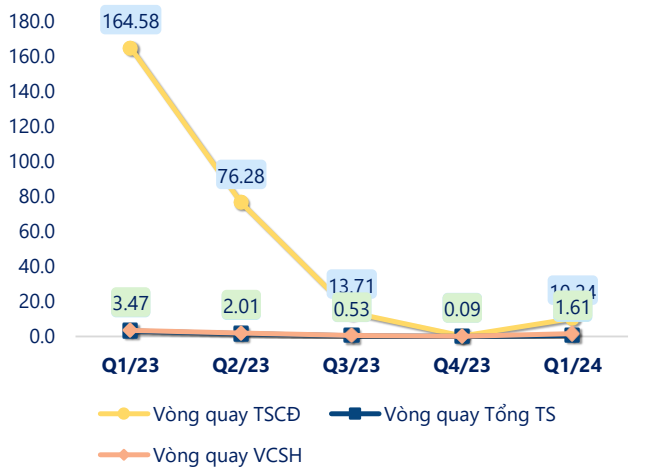

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

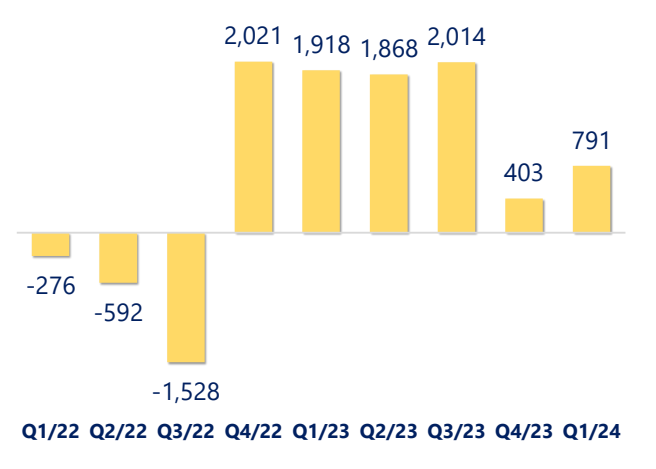

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP TCO Holdings (HSX: TCO)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**492**	**10.1**	**4774%**	**29.5**	**1,386**	**-97.9%**
Giá vốn hàng bán	472	7.97	5824%	23.4	1,367	-98.3%
Lợi nhuận gộp	20.1	2.11	854%	6.13	19.5	-68.6%
Doanh thu HĐTC	2.09	2.40	-12.7%	13.1	49.6	-73.5%
Chi phí TC	8.81	0.00		0.16	5.13	-96.9%
Chi phí lãi vay	8.81	0.00		0	5.13	-100%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.11	0.00		0	3.30	-100%
Chi phí QLDN	**6.40**	**2.74**	**134%**	**10.5**	**16.4**	**-35.9%**
LN thuần từ HĐKD	4.90	1.77	177%	8.55	44.3	-80.7%
Lợi nhuận khác	**7.32**	**0.00**		**0.49**	**-0.24**	**305%**
LN trước thuế	12.2	1.77	590%	9.04	44.1	-79.5%
Lợi nhuận sau thuế	**8.74**	**1.41**	**520%**	**7.18**	**41.1**	**-82.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**8.67**	**1.40**	**519%**	**7.18**	**44.4**	**-83.8%**

(Nguồn: fireant.vn)

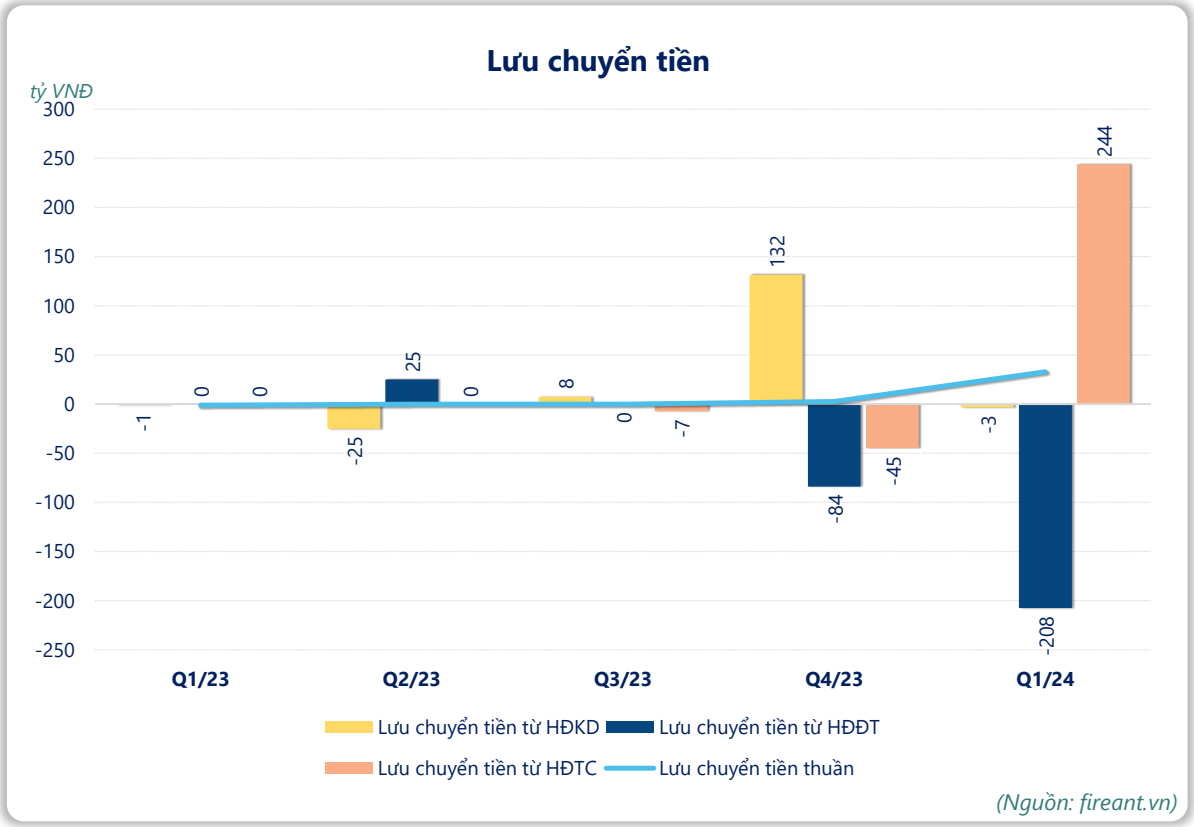

(Nguồn: fireant.vn)